

Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS. Đánh giá tác động của thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung trong dự án, dự thảo văn bản

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Biểu mẫu số 03/ĐGTD-QĐCT/SĐBS

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC QUY ĐỊNH CHI TIẾT HOẶC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

Tên dự án, dự thảo văn bản: LUẬT CĂN CƯỚC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Nhóm thủ tục Cấp thẻ căn cước (thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 20, 24, 27, 28, 29 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại Điều 24 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: tại Điều 24 dự thảo Luật quy định cụ thể trình tự thực hiện đối với công dân dưới 14 tuổi (khoản 1 Điều 24) và đối với công dân đủ 14 tuổi trở lên (khoản 2 Điều 24)

b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: - Trách nhiệm của công dân: khoản 1 Điều 24; điểm a, c khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật - Trách nhiệm của cơ quan Công an: điểm b, d, đ khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: thực hiện tại các cơ quan quản lý căn cước công dân (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định:..... - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bru chính <input type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bru chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: + Trường hợp công dân là trẻ em dưới 6 tuổi nhưng chưa đăng ký khai sinh: thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến liên thông để thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước. + Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh dưới 06 tuổi: thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia (trẻ em dưới 06 tuổi thì không thu nhận thông tin sinh trắc học). + Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi và công dân đủ 14 tuổi: thực hiện thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan quản lý căn cước. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

	Nêu rõ lý do: Đảm bảo yêu cầu về mặt nghiệp vụ và đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công dân.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
<p>a) Trường hợp trẻ dưới 6 tuổi nhưng chưa đăng ký khai sinh</p> <p>Theo hồ sơ thực hiện liên thông khi đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế và cấp thẻ căn cước</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác trẻ em được đề nghị cấp thẻ căn cước.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: bản chính hoặc bản sao hợp lệ.</p> <p>Lý do quy định: để xác định hồ sơ, tài liệu được cung cấp là đúng với quy định của pháp luật</p>
<p>b) Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh dưới 06 tuổi: thực hiện kê khai thông tin yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Nhập các trường thông tin theo yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia.</p> <p>Lý do quy định: để xác định chính xác các thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước.</p>
<p>b) Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi và công dân đủ 14 tuổi:</p> <p>- Thu nhận thông tin sinh trắc học: ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt (với công dân đủ 14 tuổi).</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước; cập nhật thông tin, làm giàu các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xác minh khi cần thiết.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Chụp ảnh, thu nhận vân tay, móng mắt (với công dân đủ 14 tuổi) trực tiếp tại cơ quan cơ quan quản lý căn cước công dân.</p> <p>Lý do quy định: để đảm bảo chính xác người được cấp thẻ căn cước có thông tin trùng khớp với thông tin đang lưu trữ; tránh trường hợp đánh tráo người.</p>
<p>- Kiểm tra, kê khai, ký Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước; cập nhật thông tin, làm giàu các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xác minh khi cần thiết.</p>

	<p>- Yêu cầu về hình thức: Bản chính có ký xác nhận.</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo người thực hiện thủ tục hành chính kiểm tra thông tin là chính xác và ký xác nhận về thông tin đã kiểm tra.</p>
d) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Đã quy định rõ ràng cụ thể về hồ sơ, tài liệu cần cung cấp</p>
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	<p>- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc (quy định tại Điều 27 dự thảo Luật).</p> <p>Lý do quy định: quy định thời hạn 07 ngày làm việc để tạo sự thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện. Dự kiến quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính này đã rút ngắn so với quy định hiện hành tối đa là 13 ngày làm việc, cụ thể là:</p> <p>- Tại thành phố, thị xã: không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới và đổi; không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại; cắt giảm 08 ngày làm việc.</p> <p>- Tại các huyện miền núi vùng cao, biên giới, hải đảo: không quá 20 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp; cắt giảm 13 ngày làm việc.</p> <p>- Tại các khu vực còn lại: không quá 15 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp; cắt giảm 08 ngày làm việc.</p>
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định:</p>

<p>nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?</p>	<p>Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính liên thông cho trẻ dưới 6 tuổi chưa đăng ký khai sinh thì thời hạn giải quyết thủ tục cấp thẻ căn cước là 07 ngày làm việc.</p>
<p>6. Đối tượng thực hiện</p>	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p>	<p>- Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ dưới 14 tuổi: thực hiện theo nhu cầu</p> <p>+ Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: phải thực hiện thủ tục hành chính cấp căn cước công dân.</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ dưới 14 tuổi: tạo điều kiện thuận lợi để người dân thực hiện theo nhu cầu.</p> <p>+ Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: phải thực hiện thủ tục hành chính cấp căn cước công dân để đảm bảo công tác quản lý nhà nước.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: việc quy định như dự thảo đã đảm bảo đầy đủ đối tượng là công dân Việt Nam</p>

b) Phạm vi áp dụng:	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã thực hiện trên toàn quốc.
<p>Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện cấp căn cước công dân/1 năm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp công dân là trẻ em dưới 6 tuổi nhưng chưa đăng ký khai sinh: 650.000 (Năm 2022, Bộ Công an cấp định danh cá nhân cho trẻ em đăng ký khai sinh khoảng 1.300.000 lượt; dự kiến khoảng 50% trẻ em làm thủ tục đăng ký khai sinh sẽ làm thủ tục cấp CCCD = 650.000 trường hợp) + Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh dưới 06 tuổi (dự kiến 10%): 1.200.000 trường hợp. + Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi (dự kiến 10%): 2.500.000 trường hợp. + Trường hợp công dân đủ 14 tuổi: 2.391.961 trường hợp 	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định:</p> <p>Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an, cụ thể là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh nơi công dân cư trú. - Tại cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an (cấp trung ương) đối với những trường hợp do thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an quyết định.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an đã quy định phân cấp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện đối với các trường hợp cụ thể.</p>

8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	<p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:.....</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức chi phí khác:.....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p>
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p>
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Đảm bảo công dân cung cấp và xác nhận thông tin theo quy định</p>

<p>b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân</p>	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Thông tin cá nhân Lý do quy định: Giúp cơ quan quản lý nắm được thông tin của công dân. + Nội dung thông tin: Thông tin liên quan Lý do quy định: Giúp cơ quan quản lý nắm rõ hơn thông tin về công dân. - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Công dân: ký xác nhận nội dung thông tin cung cấp Cơ quan quản lý căn cước công dân: xác nhận thông tin công dân cung cấp để thực hiện thủ tục hành chính. Lý do quy định: đảm bảo thông tin cung cấp là chính xác.</p>
<p>d) Ngôn ngữ</p>	<p>- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....</p>
<p>10. Yêu cầu, điều kiện</p>	
<p>Có quy định yêu cầu, điều kiện không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: để có cơ sở kiểm tra, xác minh thông tin.</p>
<p>a) Yêu cầu, điều kiện 1: có đầy đủ thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</p>	<p>- Lý do quy định: đảm bảo công dân có đầy đủ thông tin chính xác trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: Thủ tục cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....</p>

11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input checked="" type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:..... <p>.....</p> <p>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input checked="" type="checkbox"/> Bản điện tử <input type="checkbox"/></p>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Tại Điều 19 dự thảo Luật quy định các nội dung trên thẻ căn cước và giao Bộ Công an quy định cụ thể về quy cách, ngôn ngữ, hình dáng, kích thước, chất liệu...</p>
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm.</p> <p>+ Đối với công dân là trẻ em dưới 14 tuổi thẻ căn cước có giá trị đến trước ngày đủ 14 tuổi.</p> <p>+ Đối với công dân từ đủ 14 tuổi trở lên thẻ căn cước có giá trị đến thời điểm phải đổi thẻ căn cước theo quy định tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật (25 tuổi, 40 tuổi, 60 tuổi); trường hợp thẻ căn cước được cấp trong thời hạn 02 năm trước tuổi quy định đổi thẻ thì vẫn có giá trị sử dụng đến tuổi đổi thẻ tiếp theo.</p> <p>- Nếu Không, nêu rõ lý do:</p>

d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: Phạm vi sử dụng thẻ căn cước trên toàn quốc
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động:..... E-mail:.....	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: Nhóm thủ tục Đổi thẻ căn cước (thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 20, 25, 26, 27, 28, 29 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại Điều 26 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: tại khoản 2 Điều 26 dự thảo Luật quy định “việc cấp đổi thẻ căn cước thực hiện các thủ tục theo quy định tại Điều 24 của Luật này”.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: - Trách nhiệm của công dân: khoản 1 Điều 24; điểm a, c khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật - Trách nhiệm của cơ quan Công an: điểm b, d, đ khoản 2 Điều 24 dự thảo Luật
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: thực hiện tại các cơ quan quản lý căn cước công dân (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)
d) Có quy định việc kiểm	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	<p>Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định:.....</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p>
3. Cách thức thực hiện	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Bưu chính <input type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh dưới 06 tuổi: thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia (trẻ em dưới 06 tuổi thì không thu nhận thông tin sinh trắc học).</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi và công dân đủ 14 tuổi: thực hiện thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan quản lý căn cước.</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Đảm bảo yêu cầu về mặt nghiệp vụ và đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công dân.</p>
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
Thẻ căn cước đã được cấp trước đó	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Thu thẻ căn cước đã được cấp trước đó, đảm bảo mỗi công dân chỉ được sử dụng một thẻ căn cước.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Bản chính thẻ căn cước.</p> <p>Lý do quy định: để xác định chính xác các thông tin của công dân được đề nghị đổi thẻ căn cước.</p>
a) Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh dưới 06 tuổi: thực hiện kê khai thông tin yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Nhập các trường thông tin theo yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia.</p> <p>Lý do quy định: để xác định chính xác các thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước.</p>
b) Trường hợp công dân	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước;

<p>là trẻ em đã đăng ký khai sinh từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi và công dân đủ 14 tuổi trở lên:</p> <p>- Thu nhận thông tin sinh trắc học: ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt (với công dân đủ 14 tuổi).</p>	<p>cập nhật thông tin, làm giàu các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xác minh khi cần thiết.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Chụp ảnh, thu nhận vân tay, móng mắt (với công dân đủ 14 tuổi) trực tiếp tại cơ quan cơ quan quản lý căn cước công dân.</p> <p>Lý do quy định: để đảm bảo chính xác người được cấp thẻ căn cước có thông tin trùng khớp với thông tin đang lưu trữ; tránh trường hợp đánh tráo người.</p>
<p>- Kiểm tra, kê khai, ký Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân được đề nghị cấp thẻ căn cước; cập nhật thông tin, làm giàu các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, xác minh khi cần thiết.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Bản chính có ký xác nhận.</p> <p>Lý do quy định: Đảm bảo người thực hiện thủ tục hành chính kiểm tra thông tin là chính xác và ký xác nhận về thông tin đã kiểm tra.</p>
<p>c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Đã quy định rõ ràng cụ thể về hồ sơ, tài liệu cần cung cấp</p>
<p>d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ</p>	<p>Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....</p>
<p>5. Thời hạn giải quyết</p>	
<p>a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?</p>	<p>- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc (quy định tại Điều 27 dự thảo Luật).</p> <p>Lý do quy định: quy định thời hạn 07 ngày làm việc để tạo sự thống nhất trong quá trình tổ chức thực</p>

	<p>hiện. Dự kiến quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính này đã rút ngắn so với quy định hiện hành tối đa là 13 ngày làm việc, cụ thể là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại thành phố, thị xã: không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới và đổi; không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại; cắt giảm 08 ngày làm việc. - Tại các huyện miền núi vùng cao, biên giới, hải đảo: không quá 20 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp; cắt giảm 13 ngày làm việc. - Tại các khu vực còn lại: không quá 15 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp; cắt giảm 08 ngày làm việc.
<p>b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định: thủ tục hành chính do cơ quan quản lý căn cước công dân thực hiện.</p>
6. Đối tượng thực hiện	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ:..... Lý do quy định:..... - Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: + Trường hợp công dân là trẻ dưới 14 tuổi: thực hiện theo nhu cầu + Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: phải thực hiện thủ tục hành chính đổi căn cước công

	<p>dân theo quy định.</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ dưới 14 tuổi: tạo điều kiện thuận lợi để người dân thực hiện theo nhu cầu.</p> <p>+ Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: phải thực hiện thủ tục hành chính đối căn cước công dân để đảm bảo công tác quản lý nhà nước, công dân xuất trình thẻ căn cước khi được cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền yêu cầu.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: việc quy định như dự thảo đã đảm bảo đầy đủ đối tượng là công dân Việt Nam</p>
b) Phạm vi áp dụng:	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất trên toàn quốc</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: đã thực hiện trên toàn quốc.</p>
<p>Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện đối căn cước công dân/1 năm:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh dưới 06 tuổi (dự kiến 10% của số đã cấp thẻ CCCD): 65.000 trường hợp</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ em đã đăng ký khai sinh từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi (dự kiến 10% của số đã cấp thẻ CCCD): 120.000 trường hợp</p> <p>+ Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: 2.655.773 trường hợp</p>	
<p>7. Cơ quan giải quyết</p>	

<p>a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định:</p> <p>Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an, cụ thể là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh nơi công dân cư trú. - Tại cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an (cấp trung ương) đối với những trường hợp do thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an quyết định.
<p>b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an đã quy định phân cấp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện đối với các trường hợp cụ thể.</p>
<p>8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)</p>	
<p>a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?</p>	<p>- Lệ phí: Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do: Tại Điều 38 dự thảo Luật quy định:</p> <p>“3. Công dân phải nộp lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước, trừ những trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đổi thẻ căn cước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 25 của Luật này;</p> <p>b) Có sai sót về thông tin trên thẻ căn cước do lỗi của cơ quan quản lý căn cước.</p> <p>4. Bộ Tài chính quy định cụ thể mức thu và các trường hợp được miễn, giảm lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước.”</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức chi phí khác:.....</p>

	<p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p>
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>Khoản 4 Điều 38 dự thảo Luật Giao Bộ Tài chính quy định cụ thể nội dung này.</p>
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Đảm bảo công dân cung cấp và xác nhận thông tin theo quy định</p>
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:</p> <p>+ Nội dung thông tin 1: Thông tin cá nhân</p> <p>Lý do quy định: Giúp cơ quan quản lý nắm được thông tin của công dân.</p> <p>+ Nội dung thông tin: Thông tin liên quan</p> <p>Lý do quy định: Giúp cơ quan quản lý nắm rõ hơn thông tin về công dân.</p> <p>- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:</p> <p>Công dân: ký xác nhận nội dung thông tin cung cấp.</p> <p>Cơ quan quản lý căn cước công dân: xác nhận thông tin công dân cung cấp để thực hiện thủ tục hành chính.</p> <p>Lý do quy định: đảm bảo thông tin cung cấp là chính xác.</p>

d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: có đầy đủ thông tin theo quy định trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input checked="" type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:..... Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input checked="" type="checkbox"/> Bản điện tử <input type="checkbox"/>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Tại Điều 19 dự thảo Luật quy định các nội dung trên thẻ căn cước và giao Bộ Công an quy định cụ thể về quy cách, ngôn ngữ, hình dáng, kích thước, chất liệu...
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm. + Đối với công dân là trẻ em dưới 14 tuổi thẻ căn cước có giá trị đến trước ngày đủ 14 tuổi. + Đối với công dân từ đủ 14 tuổi trở lên thẻ căn cước có giá trị đến thời điểm phải đổi thẻ căn cước theo quy định tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật (25 tuổi, 40 tuổi, 60 tuổi); trường hợp thẻ căn cước

	<p>được cấp trong thời hạn 02 năm trước tuổi quy định đổi thẻ thì vẫn có giá trị sử dụng đến tuổi đổi thẻ tiếp theo.</p> <p>- Nếu Không, nêu rõ lý do:</p>
<p>d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?</p>	<p>Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Phạm vi sử dụng thẻ căn cước trên toàn quốc</p>
<p>IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ</p>	
<p>Họ và tên người điền:</p> <p>Điện thoại cố định:; Di động:.....</p> <p>E-mail:.....</p>	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3: Nhóm thủ tục Cấp lại thẻ căn cước (thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 20, 25, 26, 27, 28, 29 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại Điều 26 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện: khoản 5 Điều 26 dự thảo Luật giao chính phủ quy định chi tiết, trình tự thủ tục cấp lại thẻ căn cước	
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input type="checkbox"/> Bru chính <input type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bru chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: khoản 1 Điều 26 dự thảo Luật quy định nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua cổng dịch vụ công quốc gia. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đảm bảo yêu cầu về mặt nghiệp vụ và đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công dân.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
Cung cấp thông tin theo yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia	- Nêu rõ lý do quy định: cung cấp thông tin của công dân để kiểm tra, đối chiếu thông tin. - Yêu cầu về hình thức: cung cấp thông tin theo yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia.

	Lý do quy định: để xác định chính xác các thông tin của công dân được đề nghị cấp lại thẻ căn cước.
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ: Đã quy định rõ ràng cụ thể về hồ sơ, tài liệu cần cung cấp
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 07 ngày làm việc (quy định tại Điều 27 dự thảo Luật). Lý do quy định: quy định thời hạn 07 ngày làm việc để tạo sự thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện. Dự kiến quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính này đã rút ngắn so với quy định hiện hành tối đa là 13 ngày làm việc, cụ thể là: - Tại thành phố, thị xã: không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới và đổi; không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại; cắt giảm 08 ngày làm việc. - Tại các huyện miền núi vùng cao, biên giới, hải đảo: không quá 20 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp; cắt giảm 13 ngày làm việc. - Tại các khu vực còn lại: không quá 15 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp; cắt giảm 08 ngày làm việc.
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định: thủ tục hành chính do cơ quan quản lý căn cước công dân thực hiện.

<p>định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?</p>	
<p>6. Đối tượng thực hiện</p>	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p>	<p>- Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ dưới 14 tuổi: thực hiện theo nhu cầu</p> <p>+ Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: phải thực hiện thủ tục hành chính cấp lại căn cước công dân theo quy định.</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>+ Trường hợp công dân là trẻ dưới 14 tuổi: tạo điều kiện thuận lợi để người dân thực hiện theo nhu cầu.</p> <p>+ Trường hợp công dân đủ 14 tuổi trở lên: phải thực hiện thủ tục hành chính cấp lại căn cước công dân khi bị mất, khi được trở lại quốc tịch Việt Nam để đảm bảo công tác quản lý nhà nước, công dân xuất trình thẻ căn cước khi được cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền yêu cầu.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: khoản 2 Điều 25 dự thảo Luật đã quy định cụ thể các trường hợp thực hiện cấp lại.</p>

b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đã thực hiện trên toàn quốc.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện cấp lại thẻ căn cước/1 năm: 2. 253.955 trường hợp	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an, cụ thể là: - Tại Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh nơi công dân cư trú. - Tại cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an (cấp trung ương) đối với những trường hợp do thủ trưởng Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an quyết định.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Cơ quan quản lý căn cước công dân Bộ Công an đã quy định phân cấp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện đối với các trường hợp cụ thể.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: Tại Điều 38 dự thảo Luật quy định: “3. Công dân phải nộp lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước, trừ những trường hợp sau đây: a) Đổi thẻ căn cước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 25 của Luật này;

	<p>b) Có sai sót về thông tin trên thẻ căn cước do lỗi của cơ quan quản lý căn cước.</p> <p>4. Bộ Tài chính quy định cụ thể mức thu và các trường hợp được miễn, giảm lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước.”</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức chi phí khác:.....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p>
<p>b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>Khoản 4 Điều 38 dự thảo Luật Giao Bộ Tài chính quy định cụ thể nội dung này.</p>
<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p>	
<p>a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Chỉ cần cung cấp thông tin theo yêu cầu trên cổng dịch vụ công quốc gia.</p>
<p>d) Ngôn ngữ</p>	<p>- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:.....</p> <p>Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....</p>

10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: có đầy đủ thông tin theo quy định trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input checked="" type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ:..... <p>.....</p> <p>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input checked="" type="checkbox"/> Bản điện tử <input type="checkbox"/></p>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Tại Điều 19 dự thảo Luật quy định các nội dung trên thẻ căn cước và giao Bộ Công an quy định cụ thể về quy cách, ngôn ngữ, hình dáng, kích thước, chất liệu...
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm. + Đối với công dân là trẻ em dưới 14 tuổi thẻ căn cước có giá trị đến trước ngày đủ 14 tuổi. + Đối với công dân từ đủ 14 tuổi trở lên thẻ căn cước có giá trị đến thời điểm phải đổi thẻ căn cước theo quy định tại khoản 1 Điều 22 dự thảo Luật (25 tuổi, 40 tuổi, 60 tuổi); trường hợp thẻ căn cước được cấp trong thời hạn 02 năm trước tuổi quy định đổi thẻ thì vẫn có giá trị sử dụng đến tuổi đổi thẻ tiếp theo. - Nếu Không, nêu rõ lý do:

d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: Phạm vi sử dụng thẻ căn cước trên toàn quốc
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động:..... E-mail:.....	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4: Nhóm thủ tục Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
(thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Khoản 4 Điều 9, khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện: khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.	
3. Cách thức thực hiện	khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bru chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bru chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: khoản 3 Điều 11 dự thảo Luật quy định các phương thức khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là: “a) Kết nối, chia sẻ trực tiếp giữa cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; b) Cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ công Bộ Công an; c) Văn bản yêu cầu cung cấp thông tin; d) Ứng dụng định danh điện tử (VNeID); đ) Nền tảng định danh và xác thực điện tử; e) Phương thức khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.” - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,

	cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Có nhiều phương thức khai thác phù hợp với khả năng, nhu cầu của các cá nhân, tổ chức
4. Thành phần, số lượng hồ sơ: Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.	
5. Thời hạn giải quyết: Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.	
6. Đối tượng thực hiện	Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: cơ quan nhà nước, các tổ chức không phải là cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội. Lý do quy định: quy định cụ thể các nhóm tổ chức thực hiện khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. - Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/> Mô tả rõ: công dân được quyền khai thác thông tin của bản thân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp công dân đã chết, mất tích hoặc mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi thì người thừa kế hoặc người giám hộ được khai thác thông tin của công dân đó trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bằng văn bản yêu cầu cung cấp thông tin. Lý do quy định: đảm bảo quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: đảm bảo quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất trên toàn quốc - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/>

	Nêu rõ lý do: Thực hiện thống nhất trên toàn quốc.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư/1 năm: 5.000.000 trường hợp	
7. Cơ quan giải quyết: Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.	
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có):	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	<p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Phí: Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do: Tại Điều 38 dự thảo Luật quy định:</p> <p>“1. Tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật này khi khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải nộp phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>4. Bộ Tài chính quy định cụ thể mức thu và các trường hợp được miễn, giảm lệ phí khi đổi, cấp lại thẻ căn cước.”</p> <p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức chi phí khác:.....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:</p> <p>.....</p>

b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nội dung quy định:..... Lý do quy định: Khoản 4 Điều 38 dự thảo Luật Giao Bộ Tài chính quy định cụ thể nội dung này.
9. Mẫu đơn, tờ khai: Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.	
10. Yêu cầu, điều kiện	Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.
11. Kết quả thực hiện : Khoản 6 Điều 11 dự thảo Luật giao Chính phủ quy định chi tiết.	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động:..... E-mail:.....	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 5: Nhóm thủ tục Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước công dân
(thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 18 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Điều 18 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện: Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
3. Cách thức thực hiện	Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ: Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
5. Thời hạn giải quyết: Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
6. Đối tượng thực hiện	Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.
7. Cơ quan giải quyết: Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có): Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
9. Mẫu đơn, tờ khai: Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
10. Yêu cầu, điều kiện	Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.
11. Kết quả thực hiện: Khoản 2 Điều 18 dự thảo Luật giao Bộ Công an quy định chi tiết.	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	

Điện thoại cố định:; Di động:.....
E-mail:.....

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 6: Nhóm thủ tục Đăng ký tài khoản định danh mức độ 1 (đối với công dân Việt Nam)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Khoản 1 Điều 32 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại Khoản 1 Điều 32 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại điểm a, b Khoản 1 Điều 32 dự thảo Luật.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể tại Khoản 1 Điều 32 dự thảo Luật.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: thực
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:

<p>nước không?</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input type="checkbox"/></p> <p>Bru chính <input type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input type="checkbox"/></p> <p>Bru chính <input type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>điểm a, b Khoản 1 Điều 32 dự thảo Luật (quy định công dân sử dụng thiết bị di động tải và cài đặt ứng dụng VNeID để thực hiện).</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Sử dụng thiết bị điện tử để thực hiện, không phải đi lại, nộp hồ sơ.</p>
<p>4. Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	
<p>Công dân sử dụng ứng dụng VNeID để nhập thông tin về số định danh cá nhân và số điện thoại hoặc địa chỉ thư điện tử; cung cấp các thông tin theo hướng dẫn trên ứng dụng VNeID; thu nhận</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: cung cấp thông tin, ảnh của công dân để kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: cung cấp thông tin theo yêu cầu trên ứng dụng VNeID.</p> <p>Lý do quy định: để xác định chính xác các thông tin công dân đề nghị cấp tài khoản định danh mức 1.</p>

ảnh khuôn mặt bằng thiết bị di động và gửi yêu cầu đề nghị cấp tài khoản định danh điện tử của công dân.	
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ: Yêu cầu cung cấp thông tin, ảnh theo hướng dẫn của VNeID.
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 01 ngày làm việc (quy định tại điểm a khoản 4 Điều 32 dự thảo Luật). Lý do quy định: quy định thời hạn 01 ngày làm việc với trường hợp cấp tài khoản định danh mức 1.
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định: thủ tục hành chính do cơ quan quản lý căn cước công dân thực hiện.

quan?	
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	<p>- Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: Công dân đã có thẻ căn cước.</p> <p>Lý do quy định: Công dân đã có thẻ căn cước đều có thể thực hiện đăng ký tài khoản định danh mức 1.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Công dân đã có thẻ căn cước thực hiện đăng ký định danh mức độ 1 thì Cơ sở dữ liệu căn cước công dân mới có thông tin, dữ liệu đối chiếu giải quyết thủ tục hành chính.</p>
b) Phạm vi áp dụng:	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất trên toàn quốc</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: đã thực hiện trên toàn quốc.</p>
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện cấp tài khoản định danh mức độ 1/1 năm: 5.000.000 trường hợp (giảm dần theo các năm tiếp theo)	
7. Cơ quan giải quyết	

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước công dân.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước công dân – đơn vị vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính này.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác:..... + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nội dung quy định:.....

và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: Chỉ cần cung cấp thông tin theo yêu cầu trên ứng dụng VNeID.
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Công dân đã được cấp thẻ căn cước
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input checked="" type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: phê duyệt cung cấp tài khoản định danh mức độ 1. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input type="checkbox"/> Bản điện tử <input checked="" type="checkbox"/> Thông báo kết quả đăng ký tài khoản qua ứng dụng VNeID hoặc tin nhắn SMS hoặc địa chỉ thư điện tử.

b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Thông báo kết quả đăng ký tài khoản qua ứng dụng VNeID hoặc tin nhắn SMS hoặc địa chỉ thư điện tử được gửi tự động, có mẫu thống nhất.
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm. Theo thời hạn sử dụng của thẻ căn cước. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do: Phạm vi sử dụng thẻ căn cước trên toàn quốc
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động:..... E-mail:.....	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 7: Nhóm thủ tục Đăng ký tài khoản định danh mức độ 2 (đối với công dân Việt Nam) (thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại Khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: quy định cụ thể tại điểm a, b Khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể tại Khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: trường hợp công dân không có thẻ căn cước thì cơ quan Công an tiến hành cấp tài khoản định danh điện tử của công dân mức độ 2 cùng với cấp thẻ căn cước khi công dân thực hiện cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước.

<p>d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>3. Cách thức thực hiện</p>	
<p>a) Nộp hồ sơ:</p> <p>Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Bưu chính <input type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input type="checkbox"/></p> <p>b) Nhận kết quả:</p> <p>Trực tiếp <input type="checkbox"/></p> <p>Bưu chính <input type="checkbox"/></p> <p>Điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p>	<p>- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p> <p>điểm a Khoản 2 Điều 32 dự thảo Luật (quy định đến Công an xã, phường, thị trấn hoặc nơi làm thủ tục cấp thẻ căn cước để làm thủ tục cấp tài khoản định danh điện tử của công dân).</p> <p>- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Công dân được lựa chọn đến cơ quan Công an cấp xã hoặc cơ quan quản lý căn cước công dân nơi thuận tiện để thực hiện thủ tục đăng ký tài khoản định danh mức độ 2.</p>
<p>4. Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	
<p>Xuất trình thẻ căn cước; Cung cấp thông tin số điện thoại, thư điện tử.</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác thông tin của công dân đề nghị thực hiện thủ tục hành chính.</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: bản chính thẻ căn cước.</p>

	Lý do quy định: để đảm bảo căn cứ pháp lý xác thực thông tin công dân
Hồ sơ, giấy tờ có liên quan để tích hợp thông tin vào tài khoản định danh và xác thực điện tử	- Nêu rõ lý do quy định: để xác định chính xác các hồ sơ, tài liệu tích hợp vào tài khoản định danh và xác thực điện tử. - Yêu cầu về hình thức: bản chính hoặc bản sao hợp lệ hồ sơ, tài liệu có liên quan. Lý do quy định: để đảm bảo căn cứ pháp lý xác thực tài liệu được tích hợp.
Trường hợp công dân không có thẻ căn cước, hồ sơ tiến hành cấp tài khoản định danh điện tử của công dân mức độ 2 chính là hồ sơ để thực hiện cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước	Theo quy định của thủ tục cấp/đổi/cấp lại thẻ căn cước.
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ:
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc (quy định tại điểm b khoản 4 Điều 32 dự thảo Luật). Lý do quy định: quy định thời hạn 03 ngày làm việc với trường hợp cấp tài khoản định danh mức 2.

<p>b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định: thủ tục hành chính do cơ quan quản lý căn cước công dân thực hiện.</p>
<p>6. Đối tượng thực hiện</p>	
<p>a) Đối tượng thực hiện:</p>	<p>- Tổ chức: Trong nước <input type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:.....</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p> <p>.....</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: Công dân đã có thẻ căn cước hoặc đang thực hiện thủ tục cấp/đổi/cấp lại thẻ căn cước.</p> <p>Lý do quy định: Công dân đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước công dân để thực hiện kiểm tra, đối chiếu.</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Công dân đã thông tin trong Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì mới có cơ sở thực hiện kiểm tra, đối chiếu.</p>
<p>b) Phạm vi áp dụng:</p>	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất trên toàn quốc</p>

	<p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: đã thực hiện trên toàn quốc; đáp ứng tiêu chí tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</p>
<p>Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện cấp tài khoản định danh mức độ 2/1 năm: 15.000.000 trường hợp (giảm dần theo các năm tiếp theo)</p>	
<p>7. Cơ quan giải quyết</p>	
<p>a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định: Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước công dân.</p>
<p>b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Thủ trưởng cơ quan quản lý căn cước công dân – đơn vị vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính này.</p>
<p>8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)</p>	
<p>a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?</p>	<p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức chi phí khác:.....</p>

	+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nội dung quy định:..... Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do: chỉ cần xuất trình thẻ căn cước.
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):.....
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: Công dân đã được cấp thẻ căn cước.
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/>

	<p>- Quyết định hành chính <input type="checkbox"/></p> <p>- Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/></p> <p>- Loại khác: <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Đề nghị nêu rõ: phê duyệt cung cấp tài khoản định danh mức độ 2.</p> <p>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input type="checkbox"/> Bản điện tử <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Thông báo kết quả đăng ký tài khoản qua ứng dụng VNeID hoặc tin nhắn SMS hoặc địa chỉ thư điện tử.</p>
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Thông báo kết quả đăng ký tài khoản qua ứng dụng VNeID hoặc tin nhắn SMS hoặc địa chỉ thư điện tử được gửi tự động, có mẫu thông nhất.</p>
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:..... tháng/ năm.</p> <p>Theo thời hạn sử dụng của thẻ căn cước.</p> <p>- Nếu Không, nêu rõ lý do:</p>
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	<p>Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Phạm vi sử dụng thẻ căn cước trên toàn quốc</p>
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:.....	
E-mail:.....	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 8: Nhóm thủ tục Kết nối, khai thác hệ thống định danh và xác thực điện tử

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 33 dự thảo Luật
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Điều 33 dự thảo Luật
2. Trình tự thực hiện: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
3. Cách thức thực hiện: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
4. Thành phần, số lượng hồ sơ: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
5. Thời hạn giải quyết: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
6. Đối tượng thực hiện: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
7. Cơ quan giải quyết: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có): Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
9. Mẫu đơn, tờ khai: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
10. Yêu cầu, điều kiện: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
11. Kết quả thực hiện: Khoản 2 Điều 33 dự thảo Luật giao Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn.	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:.....	
E-mail:.....	